

Số: /BC-UBND

Hoàng Trường, ngày tháng 4 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021**

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

- Việc tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL); cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và công tác hòa giải ở cơ sở: Hàng năm UBND xã chỉ đạo Công chức Tư pháp- hộ tịch phối hợp với Công chức liên quan thực hiện việc xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời theo dõi, thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện với cơ quan cấp trên theo quy định.

- Việc triển khai thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch về công tác PBGDPL, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã như: Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2020”; Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”,...(các Đề án đã thực hiện và các đề án bắt đầu triển khai thực hiện). UBND xã đã ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác PBGDPL, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và công tác hòa giải ở cơ sở đến toàn thể cán bộ, công chức để thực hiện có hiệu quả.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

1. Kết quả củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật. Đã kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên, hòa giải viên cơ sở. UBND xã đã ban hành quyết định công nhận đội ngũ tuyên truyền pháp luật, kiện toàn hòa giải viên ở cơ sở đúng đối tượng, đảm bảo về chất lượng và cơ cấu để hoạt động PBGDPL đi vào hoạt động có hiệu quả.

+ Số lượng tuyên truyền viên là 9 người. Hòa giải viên cơ sở là 69 người.

+ Về chất lượng hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên luôn hoạt động có hiệu quả.

2. Kết quả phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hình thức tuyên truyền. Số lượng, nội dung văn bản pháp luật đã phổ biến; số cuộc tuyên truyền và số lượt người nghe.

- Việc tuyên truyền, phổ biến chủ yếu đi vào các nội dung cơ bản của văn bản luật liên quan trực tiếp đến đời sống, an sinh xã hội của các tầng lớp nhân dân như:

Pháp lệnh thực hiện dân chủ cơ sở; Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Đại biểu HĐND, Luật tổ chức chính quyền địa phương; Luật đất đai, Luật hòa giải, Luật bảo hiểm; Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật hợp tác xã, Luật khiếu nại; Luật tố cáo, Luật tiếp công dân; Bộ Luật dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật nghĩa vụ quân sự; Luật giao thông đường bộ; Luật Hộ tịch; Luật cư trú, chứng thực; Luật Bình đẳng giới; Pháp lệnh người có công..., tuyên truyền các Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp Quốc hội.

+ Hình thức:

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lồng ghép thông qua hội nghị Đảng bộ, cuộc họp mở rộng do UBND xã tổ chức.

Trong 5 năm, số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng khoảng hàng trăm tin bài tuyên truyền cho hàng nghìn người nghe.

3. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: UBND xã luôn chú trọng tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên pháp luật.

4. Công tác phối kết hợp giữa các ngành, đoàn thể, các đơn vị thôn, các tổ chức và đặc biệt là với Đoàn Biên phòng trong công tác tuyên truyền PBGDPL luôn thường xuyên và đạt hiệu quả cao.

5. Việc bố trí kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL của ngành, địa phương (thống kê cụ thể cấp huyện và cấp xã và số liệu từng năm). Kinh phí do ngân sách bảo đảm 3.000.000đ/năm( năm 2017 và 2018), 5.000.000 đồng/năm (từ năm 2019 đến nay) đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật, ngoài ra không còn nguồn nào khác.

6. Hoạt động của tủ sách pháp luật tại địa phương: Tuy có công văn của UBND huyện về bàn giao Tủ sách Pháp luật cho bưu điện văn hoá xã quản lý, tuy nhiên cho đến nay UBND xã vẫn chưa bàn giao được do phía Bưu điện chưa tiếp nhận; Tại ba nhà trường có 03 tủ sách phục vụ đội ngũ cán bộ, viên chức và học sinh; tại các đơn vị thôn có 9 tủ sách/9 thôn được đặt tại nhà văn hóa thôn.

7. Kết quả kiểm tra công tác PBGDPL: Việc tổ chức kiểm tra, giám sát về công tác PBGDPL được kiểm tra định kỳ hàng năm, nhằm đánh giá những việc đã thực hiện đã làm được, những điểm còn tồn tại; Đồng thời nêu rõ những việc cần làm trong thời gian tới đối với công tác PBGDPL.

8. Các mô hình hay, hiệu quả trong công tác PBGDPL: tuyên truyền lưu động trong công tác phòng, chống dịch covid-19.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Ưu điểm: Nhìn chung Công tác PBGDPL tại địa phương được từng nước nâng cao, hoạt động PBGDPL có hiệu quả. Đưa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật vào chương trình xây dựng Nghị quyết của Đảng ủy, NQ của HĐND, xây dựng các Kế hoạch hàng năm theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc: Công tác PBGDPL là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị cần phải bố trí cán bộ chuyên trách đảm nhiệm; kinh phí cho công tác PBGDPL còn hạn chế cần phải quan tâm, sửa đổi tăng kinh phí cho công tác tuyên truyền PBGDPL.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Từ những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021, các địa phương đưa ra đề xuất, kiến nghị cụ thể để triển khai công tác này đảm bảo hiệu quả, phù hợp với từng ngành, từng lĩnh vực phụ trách và đặc thù của từng địa phương trong giai đoạn tới. (Việc đề xuất nhiệm vụ gắn liền với bản dự trù kinh phí triển khai)

- Từng bước đổi mới cách thức triển khai PBGDPL, nhân rộng mô hình PBGDPL có hiệu quả, đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của địa phương, bằng nhiều hình phù hợp thức khác trên hệ thống truyền thanh cơ sở đến với cán bộ, công chức, viên chức người lao động và các tầng lớp nhân dân trong địa phương.

- Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, tổ chức xã hội trong hỗ trợ và tạo điều kiện để thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL ở địa phương.

- Phân bổ thêm kinh phí cho công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

Trên đây là Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 của UBND xã Hoàng Trường báo cáo cấp trên tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng Tư pháp (b/c);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Phạm Thảo**

<b>Biểu số: 09a/BTP/PBGDPL</b> Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 <b>Ngày nhận báo cáo (BC):</b> BC 6 tháng: Ngày 06 tháng 6 hàng năm BC năm: Ngày 07 tháng 11 hàng năm BC năm chính thức: Ngày 20 tháng 01 năm sau			<b>TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN XÃ/THỊ TRẤN</b>  Kỳ báo cáo: 2017-2021				<b>Đơn vị báo cáo:</b> <b>UBND xã/thị trấn; HOÀNG TRƯỜNG</b> <b>Đơn vị nhận báo cáo:</b> Ủy ban nhân dân (Phòng Tư pháp) Huyện Hoàng Hóa					
Năm	Số Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã (Người)		Kết quả hoạt động PBGDPL								Ghi chú	
			PBGDPL trực tiếp		Thi tìm hiểu pháp luật		Số tài liệu PBGDPL được phát hành (Bản)	Kinh phí dành cho công tác PBGDPL (Đồng)				
	Tổng số	Trong đó: Số người tham gia phổ biến pháp luật trực tiếp	Số cuộc (Cuộc)	Số lượt người tham dự (Lượt người)	Số cuộc thi (Cuộc)	Số lượt người dự thi (Lượt người)		Tổng số kinh phí	Chia ra			Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác
									Kinh phí NSNN	Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác		
							Kinh phí NSNN phân bổ thường xuyên	Kinh phí NSNN cấp theo chương trình, đề án				
2017	5	5	01	95			150	3,000.000	3,000.000			
2018	5	5	01	100			120	3,000.000	3,000.000			
2019	5	5	01	90			80	5,000.000	5,000.000			
2020	9	9					110	5,000.000	5,000.000			
2021	9	9					100	5,000.000	5,000.000			

Hoàng Trường, ngày 19 tháng 4 năm 2022

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

**Nguyễn Thị Huệ**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Phạm Thảo**

<b>Biểu số:</b> <b>10a/BTP/PBGDPL/HG CS</b> Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 <b>Ngày nhận báo cáo (BC):</b> BC năm: ngày 07 tháng 11 hàng năm. BC năm chính thức: ngày 20 tháng 01 năm sau	<b>SỐ TỔ HOÀ GIẢI Ở CƠ SỞ VÀ HÒA GIẢI VIÊN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ/THỊ TRẤN</b>  <b>Kỳ báo cáo: 2017-2021</b>	Đơn vị báo cáo: UBND xã/thị trấn.... Đơn vị nhận báo cáo: Ủy ban nhân dân (Phòng Tư pháp) Huyện Hoàng Hóa
--	---	---

Tên Tổ hòa giải	Hòa giải viên (người)																												Ghi chú									
	2017							2018							2019							2020								2021								
	Chia theo giới tính		Chia theo trình độ chuyên môn		Trong đó			Chia theo giới tính		Chia theo trình độ chuyên môn		Trong đó			Chia theo giới tính		Chia theo trình độ chuyên môn		Trong đó			Chia theo giới tính		Chia theo trình độ chuyên môn		Trong đó												
	Nam	Nữ	Chuyên môn Luật	Đào tạo chuyên môn Luật	Dân tộc thiểu số	Số hòa giải viên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	Tổng số	Nam	Nữ	Chuyên môn Luật	Đào tạo chuyên môn Luật	Dân tộc thiểu số	Số hòa giải viên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	Tổng số	Nam	Nữ	Chuyên môn Luật	Đào tạo chuyên môn Luật	Dân tộc thiểu số	Số hòa giải viên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	Tổng số	Nam	Nữ	Chuyên môn Luật	Đào tạo chuyên môn Luật	Dân tộc thiểu số	Số hòa giải viên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	Tổng số										
Tổng số trên địa bàn xã	59	44	15	0	59	0	59	69	50	19	0	69	0	0	69	50	19	0	69	0	0	9	69	50	19	0	69	0	0	18	69	50	19	0	69	0	0	18
Tổ HG thôn Giang Sơn	6	4	2	0	6	0	6	7	4	3	0	7	0	0	7	4	3	0	7	0	0	1	7	4	3	0	7	0	0	2	7	4	3	0	7	0	0	2
Tổ HG thôn Linh Trường	5	4	1	0	5	0	5	7	5	2	0	7	0	0	7	5	2	0	7	0	0	1	7	5	2	0	7	0	0	2	7	5	2	0	7	0	0	2

Tổ HG thôn Liên Minh	5	4	1	0	5	0	5	7	6	1	0	7	0	0	7	6	1	0	7	0	1	7	6	1	0	7	0	2	7	6	1	0	7	0	2		
Tổ HG thôn Hải Sơn	5	4	1	0	5	0	5	7	5	2	0	7	0	0	7	5	2	0	7	0	1	7	5	2	0	7	0	2	7	5	2	0	7	0	2		
Tổ HG thôn Thành Xuân	6	5	1	0	6	0	6	10	7	3	0	10	0	0	10	7	3	0	1	0	1	1	0	7	3	0	10	0	2	1	0	7	3	0	10	0	2
Tổ HG thôn 1	6	4	2	0	6	0	6	7	4	3	0	7	0	0	7	4	3	0	7	0	1	7	4	3	0	7	0	2	7	4	3	0	7	0	2		
Tổ HG thôn 2	5	4	1	0	5	0	5	7	6	1	0	7	0	0	7	6	1	0	7	0	1	7	6	1	0	7	0	2	7	6	1	0	7	0	2		
Tổ HG thôn 3	6	5	1	0	6	0	6																														
Tổ HG thôn 4	5	4	1	0	5	0	5	10	7	3	0	10	0	0	10	7	3	0	1	1	0	7	6	1	0	7	0	2	7	6	1	0	7	0	2		
Tổ HG thôn 5	5	3	2	0	5	0	5																														
Tổ HG thôn 6	5	3	2	0	5	0	5	10	7	3	0	10	0	0	10	7	3	0	1	1	0	7	3	0	10	0	2	1	0	7	3	0	10	0	2		
Tổ HG thôn 6	5	3	2	0	5	0	5																														

Năm 2017 xã Hoàng Trường có 11 tổ HGCS với 59 hòa giải viên gồm 44 nam và 15 nữ; từ năm 2018 đến nay có 9 tổ HGCS(thôn 2 và thôn 3 sát nhập thành thôn Đại Trường, thôn 5 và thôn 6 sát nhập thành thôn Văn Phong) với 69 hòa giải viên gồm 50 nam và 19 nữ.

Hoàng Trường, ngày 19 tháng 4 năm 2022

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Phạm Thảo**